|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN NAM TRỰC** | **ĐỀ KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **Môn: Ngữ văn – Lớp 7**  *Thời gian làm bài: 120 phút*  *(Đề thi gồm 02 trang)* |

**PHẦN I. ĐỌC - HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện yêu cầu bên dưới :**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tuổi thơ tôi bát ngát cánh đồng  cỏ và lúa, và hoa hoang quả dại  vỏ ốc trắng những luống cày phơi ải  bờ ruộng bùn lấm tấm dấu chân cua.  Tuổi thơ tôi trắng muốt cánh cò  con sáo mỏ vàng, con chào mào đỏ đít  con chim trả bắn mũi tên xanh biếc  con chích choè đánh thức buổi ban mai. | Tuổi thơ tôi cứ ngỡ mất đi rồi  năm tháng trôi qua không bao giờ chảy lại  cái năm tháng mong manh mà vững chãi  con dấu đất đai tươi rói mãi đây này.  Người miền rừng bóng suối dáng cây  người mạn bể ăn sóng nói gió  người thành thị nét đường nét phố  như tôi mang dấu ruộng dấu vườn. | |
| *(Trích Tuổi thơ - Nguyễn Duy, Ánh trăng, NXB Tác phẩm mới, 1984)* | |  | |

**Câu 1***. (1,0 điểm)* Xác định phương thức biểu đạt chính và thể thơ của đoạn trích trên?

**Câu 2**. *(1,5 điểm)* Trong đoạn trích trên, những hình ảnh và chi tiết nào đã gắn bó với tuổi thơ của tác giả? Nhận xét về những hình ảnh, chi tiết đó.

**Câu 3**. *(1,5 điểm)* Chỉ ra biện pháp liệt kê được sử dụng trong khổ thơ đầu và nêu tác dụng của biện pháp tu từ ấy.

**Câu 4**.*(2,0 điểm)* Thông điệp nào trong đoạn trích trên có ý nghĩa nhất đối với em? Vì sao?

**PHẦN II. VIẾT (14,0 điểm)**

**Câu 1.** *(4,0 điểm)* Từ nội dung được gợi ra từ đoạn trích trong phần Đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn từ 10 đến 12 câu (đánh số câu) trình bày suy nghĩ của mình về *vai trò của kí ức tuổi thơ đối với sự trưởng thành của mỗi con người.*

**Câu 2.** *(10,0 điểm)* Viết bài văn phân tích nhân vật thầy Bản trong truyện ngắn “Thầy giáo dạy vẽ” của Xuân Quỳnh.

*…*Tôi muốn kể với các em về **thầy giáo dạy vẽ** của tôi, thầy dạy chúng tôi cách đây đã mười

bảy năm, khi đó chúng tôi mới học lớp Năm, mà thầy thì mái tóc đã bạc phơ…

…Tôi sững sờ nhớ lại hình ảnh của thầy Bản…Hồi ấy, thầy bao nhiêu tuổi, tôi không rõ. Chỉ biết thầy dạy học đã lâu, nhiều cô giáo, thầy giáo trong trường từng là học trò của thầy.

Thầy ăn mặc theo kiểu xưa: bộ com-lê đen đã cũ lắm, nhưng chiếc ca-vát vẫn luôn thắt chỉnh tề trên cổ. Thầy thường đội mũ nồi, bộ râu mép rậm lấm tấm bạc, đôi giày cũ và chiếc cặp da nâu cũng đã sờn rách.

Thầy luôn đăm chiêu, nhưng hiền hậu. Chẳng bao giờ thầy cáu giận, gắt gỏng chúng tôi. Cũng chẳng bao giờ thầy bỏ một tiết lên lớp nào, kể cả những hôm thầy yếu mệt, sốt cao giọng run run.

…Thầy dạy chúng tôi kẻ chữ, vẽ cái sọt giấy, lọ mực, viên gạch, thỉnh thoảng mới có bài “vẽ tự do”: cảnh chùa, hoặc lao động ở vườn trường. Thầy dạy rất ân cần, tỉ mỉ, chỉ bảo cho chúng tôi từng li từng tí: cách tô màu, đánh bóng, cả cách gọt bút chì thế nào cho đẹp và dễ vẽ. Nhưng thú vị hơn cả là những câu chuyện của thầy. Thầy thường nói say sưa với chúng tôi về hội hoạ, về màu sắc và đường nét, về cái thế giới thứ hai, thế giới rực rỡ, kỳ lạ của những bức tranh, những cánh cửa mở tới những khu vườn tốt lành và đẹp đẽ. Có những lần, thầy đưa chúng tôi về nhà thầy chơi, về gian gác hẹp xếp đầy sách vở và tranh ảnh. Thầy đưa chúng tôi xem những quyển tranh của các bậc danh hoạ. Thầy cũng cho chúng tôi xem những bức tranh thầy vẽ, những bức tranh nhỏ, vẽ rất tỉ mỉ những bình hoa nhiều màu, những ngôi nhà, những em bé hàng xóm… Thầy vẽ chậm, vẽ kỹ, không hiểu có đẹp không, những tranh của thầy ít được mọi người chú ý. Chúng tôi có đi hỏi, nhưng chẳng mấy ai biết đến tên hoạ sĩ Nguyễn Thừa Bản.

Chẳng hiểu vì thầy không có tài hay không gặp may, tuy thầy rất yêu hội hoạ, dành hết sức lực và tiền bạc cho nó. Vợ con thầy đều đã mất từ lâu, thầy bảo giờ đây nguồn vui của thầy chỉ là công việc và các em học sinh. Chúng tôi đều rất quý và thương thầy.

Có lần, thầy đến lớp, vẻ nghiêm trang, xúc động, thầy nói với chúng tôi:

- Ở triển lãm mỹ thuật thành phố, người ta có bày một bức tranh của tôi… - Thầy mỉm cười rụt rè khẽ nói thêm - Các em đến xem thử…

Chiều hôm ấy, mấy đứa chúng tôi - trong đó có Châu và Hiền - rủ nhau đến phòng triển lãm. Trong gian phòng chan hoà ánh sáng, bức tranh của thầy Bản treo ở một góc. So với những bức tranh to lớn trang trọng khác, bức tranh của thầy thật bé nhỏ, trong một chiếc khung cũ. Bức tranh vẽ rất cẩn thận một lọ hoa cúc, mấy quả cam, những cánh hoa vàng rơi trên mặt bàn… Mọi người đi lướt qua, chẳng ai để ý tới bức tranh của thầy. Chúng tôi ngồi xuống cạnh bàn ghi cảm tưởng của người xem: chẳng thấy ý kiến nào khen ngợi hoặc nhắc đến bức tranh tĩnh vật của thầy giáo chúng tôi. Lúc ấy, chúng tôi thấy thầy Bản cũng đến, thầy đi lại trong phòng triển lãm, nhìn người xem rồi lại nhìn về cái tranh của mình, bồn chồn, hồi hộp. Rồi sau cảm thấy đứng mãi ở đây không tiện, thầy lại lóc cóc ra lấy xe đạp, đạp đi.

Càng thương thầy, chúng tôi càng giận những người xem vô cùng. Nảy ra một ý, chúng tôi bàn khẽ với nhau, rồi mở quyển sổ ghi cảm tưởng, chúng tôi thay nhau viết:

“Trong phòng triển lãm này, chúng tôi rất thích bức tranh của hoạ sĩ Nguyễn Thừa Bản!”.

“Bức tranh vẽ tĩnh vật của hoạ sĩ Nguyễn Thừa Bản rất đẹp. Hoạ sĩ là một người có tài năng và cần cù lao động. Kính chúc hoạ sĩ mạnh khoẻ, v.v…”.

Rồi chúng tôi ký những cái tên giả danh dưới các ý kiến đó. Ngoài mấy đứa chúng tôi, không ai biết việc này.

Vài hôm sau, thầy Bản đến lớp. Bối rối vì cảm động, thầy báo tin:

- Các em ạ… bức tranh ở triển lãm của tôi… cũng được một số người thích… họ có ghi cảm tưởng… Ban tổ chức có đưa cho tôi đọc… tôi có ghi lại…

Thầy húng hắng ho, rồi nói thêm, vẻ ân hận:

- Bức tranh ấy tôi vẽ chưa được vừa ý… Nếu vẽ lại tôi sẽ sửa chữa nhiều…

Thương thầy quá, chúng tôi suýt oà lên khóc.

…Thầy không phải là một nghệ sĩ nổi tiếng như các bạn của thầy, nhưng đối với chúng tôi, hình ảnh hiền hậu khiêm nhường của thầy đáng quý trọng biết bao.

Có lẽ đến phút cuối của cuộc đời, thầy cũng không biết rằng: Chính chúng tôi - những học trò của thầy - đã viết vào quyển sổ cảm tưởng trong kỳ triển lãm ấy. Bây giờ, thầy Bản không còn nữa!

Tối ấy, ngồi với nhau, chúng tôi nhắc nhiều và nhớ nhiều đến thầy…

Thưa thầy giáo dạy vẽ kính yêu!

Viết những dòng này, chúng em muốn xin thầy tha lỗi cho chúng em và muốn lần nữa được thưa với thầy rằng: Chúng em biết ơn thầy, mãi mãi biết ơn thầy…

*(Thầy giáo dạy vẽ - Xuân Quỳnh, Bầu trời trong quả trứng, NXB Kim Đồng, 2005)*

**---------------- Hết -----------------**

*Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.*

*Họ và tên:………………………… Họ tên, chữ kí của GT1:…………………………………..*

*Số báo danh:……………………... Họ tên, chữ kí của GT2:…………………………………...*

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN NAM TRỰC** | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KHẢO SÁT**  **HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **MÔN: NGỮ VĂN 7** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **CÂU** | **NỘI DUNG TRẢ LỜI** | **ĐIỂM** |
| **I** | **ĐỌC - HIỂU (6,0 điểm)** | |  |
|  | **1** | - Phương thức biểu đạt chính: Biểu cảm.  - Thể thơ: Tự do.  *\* Cách cho điểm:*  *- HS trả lời đúng như đáp án: mỗi ý cho 0,5 điểm.*  *- HS không trả lời hoặc trả lời sai thì không cho điểm.* | 0.5  0.5 |
| **2** | **-** Những hình ảnh, chi tiết gắn bó với tuổi thơ tác giả: cánh đồng, cỏ và lúa, hoa hoang quả dại, vỏ ốc trắng, những luống cày phơi ải, bờ ruộng bùn lấm tấm dấu chân cua, cánh cò, con sáo mỏ vàng, con chào mào đỏ đít, con chim trả bắn mũi tên xanh biếc, con chích choè đánh thức buổi ban mai.  *\* Cách cho điểm:*  *- Hs trả lời đầy đủ các hình ảnh, chi tiết cho điểm tối đa.*  *- HS trả lời từ 6 đến 8 hình ảnh, chi tiết cho 0,75 điểm.*  *- HS trả lời từ 4 đến 5 hình ảnh, chi tiết cho 0,5 điểm.*  *- HS trả lời từ 1đến 3 hình ảnh, chi tiết cho 0,25 điểm.*  *- HS trả lời sai hoặc không trả lời thì không cho điểm.*  - Nhận xét: đây là những hình ảnh đẹp đẽ, quen thuộc, gần gũi của làng quê Việt Nam đã gắn bó và in sâu trong tâm trí tác giả.  *( HS có thể diễn đạt cách khác nhưng đảm bảo ý vẫn cho điểm tối đa, nhận xét còn sơ sài mà có ý đúng cho 0,25 điểm).* | 1.0  0.5 |
| **3** | - Biện pháp liệt kê: cánh đồng, cỏ và lúa, hoa hoang quả dại, vỏ ốc trắng, luống cày, bờ ruộng, bùn, dấu chân cua.  *\* Cách cho điểm:*  *- HS trả lời đầy đủ các từ ngữ thể hiện phép liệt kê cho điểm tối đa.*  *- HS trả lời còn thiếu từ ngữ cho 0,25 điểm.*  *- HS trả lời sai hoặc không trả lời thì không cho điểm.*  - Tác dụng:  + Làm cho lời thơ thêm cụ thể, sinh động, gợi cảm, hấp dẫn người đọc, người nghe...  + Diễn tả đầy đủ, phong phú những cảnh vật quê hương gắn với kí ức tuổi thơ hồn nhiên, vui tươi của tác giả từ đó làm hiện lên một không gian đồng quê thanh bình, tươi đẹp.  + Giúp người đọc cảm nhận được niềm vui của tuổi thơ và tình yêu quê hương tha thiết của tác giả.  *(HS có thể diễn đạt cách khác nhưng đảm bảo ý vẫn cho điểm tối đa.)* | 0.5  0.25  0.5  0.25 |
|  | **4** | *- HS nêu được một thông điệp hợp lí, phù hợp với nội dung văn bản.*  *Sau đây là một số gợi ý:*  + Tình yêu quê hương đến từ những điều thân thuộc, gắn bó với tuổi thơ của mỗi người.  + Phải yêu quý và trân trọng những ngày tháng tuổi thơ để làm hành trang trong quá trình trưởng thành của mình.  + Hãy luôn giữ trong tim những kí ức tươi đẹp của tuổi thơ và tình yêu quê hương.  + Những hình ảnh quen thuộc của quê hương in dấu trong tâm hồn con người tạo nên phong cách và sự khác biệt của mỗi người.  +...  - Lí giải thông điệp:HS nêu ý kiến của bản thân.  *\* Cách cho điểm:*  - Phần thông điệp:  *+ HS có thể nêu thông điệp khác phù hợp vẫn cho điểm tối đa.*  *+ HS nêu một thông điệp nhưng chỉ chạm vấn đề chưa thuyết phục cho 0,5 điểm.*  *+ HS nêu nhiều thông điệp hoặc thông điệp không phù hợp thì không cho điểm.*  - Phần lí giải:  *+ HS lí giải được một lí do hợp lí cho 0,5 điểm.*  *+ HS nêu được từ 2 lí do hợp lí trở lên cho điểm tối đa.*  *+ HS lí giải không hợp lí hoặc không lí giải không cho điểm.* | 1.0  1.0 |
| **II** | **VIẾT (14 điểm)** | |  |
|  | **1** | Từ nội dung của đoạn trích phần Đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn từ 10 đến 12 câu (đánh số câu) trình bày suy nghĩ về ***vai trò của kí ức tuổi thơ đối với sự trưởng thành của mỗi con người.*** |  |
|  | a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn và yêu cầu về dung lượng (có đánh số câu). | 0.25 |
| b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: *Vai trò của kí ức tuổi thơ đối với sự trưởng thành của mỗi con người.* | 0.25 |
| c. Triển khai vấn đề nghị luận: Bày tỏ suy nghĩ về vấn đề bằng lập luận chặt chẽ kết hợp với lí lẽ, dẫn chứng phù hợp, thuyết phục.  Dưới đây là một hướng triển khai:  - Giới thiệu vấn đề nghị luận: Vai trò của kí ức tuổi thơ đối với sự trưởng thành của mỗi con người.  - Giải thích: Kí ức tuổi thơ là những trải nghiệm, kỉ niệm đáng nhớ của thời thơ ấu đã để lại dấu ấn sâu đậm trong tâm hồn mỗi người.  - Vai trò của kí ức tuổi thơ:  + Kí ức tuổi thơ là góp phần làm tâm hồn trở nên phong phú hơn, góp phần làm hình thành và hoàn thiện tính cách, lối sống của bản thân  sau này.  + Kí ức tuổi thơ mang đến cho ta những bài học quý giá, giúp chúng ta trưởng thành hơn, chín chắn hơn, biết yêu thương, trân trọng cuộc  sống này hơn.  + Nhiều kỉ niệm trong quá khứ ẩn chứa những bài học kinh nghiệm quý giá cho mỗi chúng ta trong cả hiện tại và tương lai.  + Kí ức tuổi thơ nguồn động lực giúp ta luôn vui vẻ, giúp ta vượt qua những thăng trầm, khó khăn của cuộc đời.  *(HS có thể bổ sung thêm dẫn chứng trong đời sống.)*  - Mở rộng: Trong cuộc sống cũng có những kí ức đau buồn mà con người ta muốn quên đi, nó là vết thương lớn theo ta đến suốt đời. Tuy nhiên ký ức tuổi thơ dù hạnh phúc hay đau buồn, đáng nhớ hay đáng quên, ta phải dối diện và tiếp nhận chúng, học cách nâng niu và buông bỏ.  - Bài học nhận thức và hành động: Hãy luôn trân trọng và khắc ghi những kỉ niệm tuổi thơ và sống tốt hơn mỗi ngày, để cống hiến những điều tốt đẹp nhất cho xã hội.  *Lưu ý****:*** *Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức.* | 0.25  0.25  2.0  0.25  0.25 |
| d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt. | 0.25 |
| e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ, sáng tạo. | 0.25 |
| *\* Cách cho điểm:*  *- Từ 3,25 đến 4,0 điểm: Hiểu vấn đề; lập luận chặt chẽ, thuyết phục; văn viết có giọng điệu riêng.*  *- Từ 2,0 đến 3,0 điểm: Hiểu vấn đề; biết cách lập luận; diễn đạt được ý, còn mắc một số lỗi về diễn đạt, chính tả.*  *- Từ 1,0 đến 1,75 điểm: Nhận diện được vấn đề; lập luận chưa rõ; viết chung chung; mắc nhiều lỗi về diễn đạt, chính tả.*  *- Dưới 1,0 điểm: Không hiểu rõ vấn đề; viết sơ sài, chưa biết triển khai lập luận; mắc rất nhiều lỗi diễn đạt, chính tả.*  *- Điểm 0: Không làm bài hoặc lạc đề.* |  |
|  | **2** | **Viết bài văn phân tích nhân vật thầy Bản trong truyện ngắn “Thầy giáo dạy vẽ” của Xuân Quỳnh.** |  |
|  |  | **a. Yêu cầu về kĩ năng:**  - Xác định đúng kiểu bài phân tích nhân vật truyện ngắn.  - Đảm bảo bố cục ba phần: *Mở bài, thân bài, kết bài*. | 0.5 |
|  |  | **b. Yêu cầu về nội dung**: Triển khai hợp lý nội dung bài văn. Có thể viết bài văn theo hướng sau: |  |
|  |  | **1. Mở bài**: Giới thiệu khái quát tác giả, tác phẩm và ấn tượng về nhân vật người thầy giáo. | 0.5 |
|  |  | **2. Thân bài:** |  |
|  |  | **- Phân tích hoàn cảnh gia đình, cách ăn mặc, tính cách của thầy:**  + Thầy tên đầy đủ là Nguyễn Thừa Bản - một giáo viên dạy môn Mỹ thuật ở trường cấp hai - môn học chỉ một tiết một tuần.  + Thầy sống một mình, vợ con thầy đã mất từ lâu.  + Thầy ăn mặc theo kiểu xưa: bộ com-lê đen đã cũ lắm nhưng chiếc ca-vát vẫn luôn thắt chỉnh tề trên cổ. Thầy thường đội mũ nồi, bộ râu mép rậm lấm tấm bạc, đôi giày cũ và chiếc cặp da nâu cũng đã sờn rách.  + Thầy luôn đăm chiêu, nhưng hiền hậu, chẳng bao giờ thầy cáu giận, gắt gỏng chúng tôi.  *(HS nêu dẫn chứng làm sáng tỏ cho những nhận xét của mình).*  => Thầy Bản là con người giản dị, chỉn chu, có tài năng, tính tình hiền hậu, hòa nhã, hoàn cảnh gia đình lại neo đơn gợi cho người đọc sự yêu mến, kính trọng xen với ngậm ngùi, thương cảm.  **- Thầy là một thầy giáo dạy vẽ yêu nghề, tận tụy với công việc và rất yêu quý học trò:**  + Thầy gắn bó với công việc dạy học từ rất lâu**:** nhiều cô giáo, thầy giáo trong trường từng là học trò của thầy.  + Vợ con thầy đều đã mất từ lâu, thầy bảo: Giờ đây nguồn vui của thầy chỉ là công việc và các em học sinh.  + Thầy hiền từ, nhân hậu, luôn ân cần, chẳng bao giờ quát mắng hay cáu giận với học trò.  + Thầy tâm huyết với công việc, chẳng ngại mệt nhoài, đau ốm, thầy vẫn có mặt đủ các tiết dạy.  + Thái độ tập trung, giảng dạy tỉ mỉ từng chút một với học trò của mình.  + Thầy đưa học trò đến nhà chơi, nói chuyện …  *(HS nêu dẫn chứng làm sáng tỏ cho những nhận xét của mình).*  **-Thầy là một người đam mê hội họa, coi hội họa là niềm vui, là nguồn sống của mình:**  + Thầy rất yêu hội hoạ, dành hết sức lực và tiền bạc cho nó.  **+** Thầy thường nói say sưa với chúng tôi về hội hoạ, về màu sắc và đường nét, về cái thế giới thứ hai, thế giới rực rỡ, kỳ lạ của những bức tranh, những cánh cửa mở tới những khu vườn tốt lành và đẹp đẽ.  + Khát vọng hội họa của thầy gửi gắm qua những câu chuyện, những bức tranh trên gác mái.  + Thầy ngại ngùng, xúc động khi nói với học trò về buổi triển lãm mỹ thuật thành phố và mong học sinh đến xem; hồi hộp khi đứng ở phòng trưng bày, thầy cảm động khi có người quan tâm và để lại cảm tưởng khi xem bức tranh của mình được trưng bày ở triển lãm.  *(HS nêu dẫn chứng làm sáng tỏ cho những nhận xét của mình.)*  **- Thầy nhận được sự kính trọng, tình yêu thương của các cô cậu học sinh:**  **+** Học sinh kính mến một người thầy hiền hậu và tận tâm.  + Học sinh đến nhà thầy chơi; đến xem bức tranh của thầy treo ở buổi triển lãm; thương thầy và giận những người xem không quan tâm đến tác phẩm của thầy; bàn khẽ với nhau, rồi mở quyển sổ ghi cảm tưởng, thay nhau viết những lời đánh giá và ngợi khen tác phẩm của thầy.  + Mặc dù không học thầy nữa nhưng vẫn nhớ đến thầy, nhắc thầy trong những câu chuyện của họ.  + Thầy sống mãi trong nỗi nhớ và niềm kính yêu của học trò.  *(HS nêu dẫn chứng làm sáng tỏ cho những nhận xét của mình).*  **\* Đánh giá về nghệ thuật xây dựng nhân vật thầy Bản:**  - Xây dựng nên tình huống truyện độc đáo, cách đặt nhan đề thú vị thu hút sự chú ý của bạn đọc về nhân vật thầy giáo.  - Tác giả đã kết hợp các phương thức tự sự, biểu cảm, miêu tả để khắc họa hình ảnh nhân vật thầy Bản trên các mặt tuổi tác, nghề nghiệp, trang phục, lai lịch, ngôn ngữ, hành động,…  - Sử dụng ngôi kể thứ nhất xưng “tôi”, cách kể qua dòng hồi tưởng khiến câu chuyện trở nên chân thực đồng thời bộc lộ cảm xúc trực tiếp, sâu sắc về thầy.  - Qua nhân vật người thầy, Xuân Quỳnh muốn nhắn nhủ tới mỗi chúng ta: Phải biết yêu quý, kính trọng và nhớ ơn tới những người thầy đã có công dạy dỗ chúng ta. Họ không chỉ cho ta kiến thức mà còn là tấm gương sáng về phẩm chất, lòng nhiệt huyết để ta noi theo. | 1.5  2.0  2.0  1.5  1.0 |
|  |  |
|  |  | **3. Kết bài**: Nêu những bài học, suy nghĩ, ấn tượng sâu sắc mà nhân vật để lại trong tâm trí em. | 0.5 |
|  |  | **c. Sáng tạo:** Có cách diễn đạt mới mẻ, sáng tạo, hấp dẫn. | 0.25 |
|  |  | **d. Chính tả, ngữ pháp:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. | 0.25 |
|  |  | *\* Cách cho điểm:*  ***-*** *Từ 8,0 đến 10,0 điểm: Đáp ứng tốt các yêu cầu trên; phân tích nhân vật có định hướng, có chiều sâu; lời văn hay, diễn đạt mạch lạc và có sự sáng tạo.*  ***-*** *Từ 6,0 đến 7,75 điểm: Đáp ứng cơ bản các yêu cầu trên; phân tích nhân vật có định hướng, có chiều sâu; diễn đạt mạch lạc.*  ***-*** *Từ 4,0 đến 5,75 điểm: Chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu trên; phân tích nhân vật còn sơ sài; còn mắc lỗi diễn đạt, chính tả.*  *- Từ 2,0 đến 3,75 điểm: Chưa hiểu rõ yêu cầu của đề; bài viết sơ sài; phân tích không có định hướng; mắc nhiều lỗi diễn đạt, chính tả.*  *- Dưới 2,0 điểm: Kĩ năng làm bài kém; không hiểu nhân vật; mắc quá nhiều lỗi diễn đạt, chính tả.*  *- Điểm 0,0: Làm sai hoàn toàn hoặc không làm bài.* |  |
| **Lưu ý:** C*ân nhắc nội dung toàn bài để cho điểm.* |

**--- HẾT ---**